*Mẫu số 27-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU TỈNH ĐỒNG NAI**Bản án số: **09**/2023/HS-ST. Ngày: 17 - 01 - 2023. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

NHÂN DANH

# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: ông Võ Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Huỳnh Bình và ông Tôn Thất Hưng

*Thư ký phiên tòa*: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 04/01/2023 đối với bị cáo:

**Trần Tuấn A** (tên thường gọi: không có), sinh ngày 18 tháng 9 năm 1993; tại: tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: Thôn B3, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, nơi tạm trú: Khu phố B, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: Tổ 73, Khu phố B4, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1969 (còn sống) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973 (còn sống); gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và có vợ tên Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1998, có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 03/6/2021 được trả tự do theo Quyết định số 41/QĐ-VKSVC của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bỏ trốn và bị truy nã theo Quyết định số 2758 ngày 29/10/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Cùng thời gian trên, bị cáo bị truy nã theo Quyết định truy nã số 12 ngày 29/7/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Ngày 12/12/2022, bị cáo bị bắt và tạm giam theo Lệnh số 01/LTG-CSĐT-ĐTTH ngày 13/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai trong vụ án khác (có mặt).

* *Bị hại*: anh Lê Hoàng Q, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Nơi thường trú: Khu 3, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* ông Lê Văn M, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Nơi thường trú: Số nhà 366, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường HN, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Người làm chứng:* chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 129/3, Khu phố TB, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng

Nai.

*\* Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai:*

* Ông Trần Gia S – Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
* Ông Nguyễn Trần Phước L – Phó Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
* Ông Phan Thanh Đ - Thành viên (không triệu tập);
* Ông Trần Tuấn K – Thành viên (không triệu tập);
* Ông Trương Tấn L – Thành viên (không triệu tập).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 09 giờ ngày 26/5/2021, Trần Tuấn A, sinh năm 1993 điều khiển xe mô tô hiệu Atila, màu đỏ, biển số 60G1-015.31 từ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến nhà bạn tại xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai để chơi nhưng không gặp bạn nên đi về. Trên đường về, Tuấn A vào quán hủ tiếu thuộc Khu 2, ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu để mua đồ ăn. Khi lấy xe ra về, Tuấn A phát hiện xe Vision biển số 60F2-278.96 đang để sát xe mình, trong ngăn đựng đồ phía trước của xe Vision có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng của anh Lê Hoàng Q, sinh năm 1999 không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Tuấn A lấy điện thoại bỏ vào túi quần và lấy xe của mình đi khỏi quán. Sau đó, Tuấn A điều khiển xe mô tô đến tiệm điện thoại “M” tại Số nhà 366, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Lê Văn M, sinh năm 1988 làm chủ, bán điện thoại Iphone 8 Plus, màu trắng chiếm đoạt được của anh Q

cho anh M với giá 3.000.000 đồng. Cũng trong khoảng thời gian trên, anh Lê Hoàng Q cùng bạn là chị Nguyễn Thị Mỹ L sau khi đi ra từ quán hủ tiếu thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64Gb, màu trắng để trong ngăn đựng đồ phía trước xe Vision biển số 60F2- 278.96 của mình đã bị mất. Anh Q xem lại Camera tại quán thì phát hiện một nam thanh niên đi xe hiệu Atila, màu đỏ (không rõ biển số) là người lấy điện thoại của mình. Anh Q và bạn tiến hành tìm kiếm và trình báo sự việc cho Công an xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Tuấn A điều khiển xe mô tô đi qua khu vực xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thì bị người dân bắt, giữ, giao Công an xã Bình Hòa. Công an xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, Trần Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tang vật tạm giữ:

* 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64G, màu trắng.
* 01 xe mô tô hiệu Atila, màu đỏ, biển số 60G1-015.31 do chị Lê Thị Thu C, sinh năm 1990, nơi thường trú: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Khoảng năm 2011, chị C bán lại xe mô tô trên cho người khác. Đến năm 2015, Tuấn A mua lại xe này. Đây là phương tiện đi lại hàng ngày của Tuấn A.
* Số tiền 4.035.000 đồng. Trong đó, 3.000.000 đồng là tiền bán điện thoại,

1.035.000 đồng là tiền của Trần Tuấn A.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL-ĐGTS ngày 31/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64G trị giá 6.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64G, màu trắng cho anh Lê Hoàng Q.

* Cáo trạng số 13/CT-VKSVC ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (từ đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017).
* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Tuấn A mức án từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù; về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên: trả lại cho Trần Tuấn A 01 xe mô tô hiệu Atila, màu đỏ, biển số 60G1-015.31 và số tiền 1.035.000 đồng do không liên quan đến tội phạm; trả lại cho ông Lê Văn M số tiền 3.000.000 đồng là tiền ông M dùng để mua điện thoại từ Tuấn A; về trách nhiệm dân sự: anh Lê Hoàng Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị

không xem xét. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo Trần Tuấn A: Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Bị cáo đồng ý bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, bị cáo không có ý kiến gì khác.
* Bị cáo Trần Tuấn A nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ với gia đình, chăm lo cho 02 con nhỏ.

# NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn A có mặt, bị hại anh Lê Hoàng Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Văn M, người làm chứng chị Nguyễn Thị Mỹ L vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh Q, ông M, chị L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về tội danh: trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn A đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo Tuấn A phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: Ngày 26/5/2021, tại ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản là anh Lê Hoàng Q khi để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng trong ngăn đựng đồ phía trước của xe Vision biển số 60F2-278.96 đang để sát xe mô tô hiệu Atila, màu đỏ, biển số 60G1-015.31 của mình, Trần Tuấn A đã lén lút lấy điện thoại trên bỏ vào túi quần và điều khiển xe mô tô đến tiệm điện thoại “M” tại Số nhà 366, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Lê Văn M làm chủ bán với giá 3.000.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 32/KL-ĐGTS ngày

31/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64G trị giá 6.000.000 đồng.

[4]. Xét thấy, bị cáo Trần Tuấn A là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu dùng cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Hoàng Q trong việc quản lý tài sản, đã thực hiện hành vi chiếm đoạt của anh Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, 64Gb có giá trị 6.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng số 13/CT-VKSVC ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[5]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo Tuấn A được quy định là ít nghiêm trọng, nguy hiểm không lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

[5.2]. Về nhân thân bị cáo: có nhân thân tốt, thể hiện tại thời điểm phạm tội chưa có tiền án, tiền sự.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5.4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5.5]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2017 quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Tuấn A nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[6.1]. Trả lại cho bị cáo Tuấn A 01 xe mô tô hiệu Atila, màu đỏ, biển số 60G1-015.31 do đây là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện đi lại hàng ngày, không sử dụng vào việc phạm tội.

[6.2]. Trả lại cho bị cáo Tuấn A số tiền 1.035.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm.

[6.3]. Trả lại cho ông Lê Văn M số tiền 3.000.000 đồng là tiền của ông M dùng để mua điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng bị cáo thực hiện tội phạm mà có.

[6.4]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, 64Gb, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã trả cho anh Lê Hoàng Q. Anh Q không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

(Theo Biên lai thu tiền số 0007078 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản cùng ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[7]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1

Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337,

339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm đ khoản 1 Điều 32, các Điều 38, 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được tính trừ thời hạn tạm giữ 09 (chín) ngày từ ngày 26/5/2021 đến ngày 03/6/2021.

[3]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[3.1]. Trả lại cho bị cáo Tuấn A 01 xe mô tô hiệu Atila, màu đỏ, biển số 60G1-015.31.

[3.2]. Trả lại cho bị cáo Tuấn A số tiền 1.035.000 (một triệu không trăm ba mươi lăm ngàn) đồng.

[3.3]. Trả lại cho ông Lê Văn M số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng.

(Theo Biên lai thu tiền số 0007078 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản cùng ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[4]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: bị cáo Trần Tuấn A được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Lê Hoàng Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Văn M được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:* Bị cáo (01);
* Bị hại (01);
* Người có QLNVLQ đến vụ án (01);
* TAND tỉnh Đồng Nai (01);
* VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
* Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
* VKSND cùng cấp (01);
* Cơ quan ĐTCA H. Vĩnh Cửu (01);
* Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
* Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
* Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).
 | TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ*(đã ký tên, đóng dấu)***Võ Xuân Sơn** |